

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ
TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH**

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC CÀ MAU

(Giấy Chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 2000101918 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Cà Mau cấp lần đầu ngày 06/11/1992 và đăng ký thay đổi lần thứ 09 ngày 17/02/2016)

TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH:

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC CÀ MAU

Địa chỉ: Số 204 Quang Trung, Phường 5, TP Cà Mau, Tỉnh Cà Mau

Điện thoại: 0780 3836 723 Fax: 0780 3836 723

Website: www.ctncamau.com.vn

TỔ CHỨC TƯ VẤN:

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG
VIỆT NAM – CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Địa chỉ: 49 Tôn Thất Đạm, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 3820 9986 Fax: (84-8) 3820 9993

Website: www.vietinbanksc.com.vn

PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN

Ông: **Lý Hoàng Trung**

Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Điện thoại: 0913986706 Fax: 0780 3836 723

Cà Mau, Tháng 3 năm 2017

MỤC LỤC

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.....	6
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển:.....	6
1.1. Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch.....	6
1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch	7
1.3. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	8
1.4. Quá trình tăng vốn của công ty	9
2. Cơ cấu tổ chức và quản lý Công ty	9
3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty.....	11
4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông.....	13
5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của Công ty, những công ty mà Công ty đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty	14
5.1. Công ty mẹ:	14
5.2. Công ty con	15
5.3. Công ty liên doanh, liên kết	15
6. Hoạt động kinh doanh.....	15
6.1. Sản phẩm - dịch vụ kinh doanh chính	15
6.2. Nguồn cung sản phẩm hàng hóa.....	17
7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong giai đoạn 01/07/2014 – 16/02/2016.....	17
8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành	19
8.1. Vị thế của công ty trong ngành	19
8.2. Triển vọng phát triển của ngành.....	20
8.3. Đánh giá sự phù hợp về định hướng phát triển của Công ty với định hướng của Ngành, của Nhà nước	21
9. Chính sách đối với người lao động.....	22
9.1. Số lượng người lao động trong Công ty	22
9.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp, Bảo hiểm xã hội.....	22
10. Chính sách cổ tức	23
11. Tình hình tài chính.....	23
11.1. Một số chỉ tiêu tổng hợp.....	23
11.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	27
12. Tài sản.....	28

12.1. Đất đai.....	28
12.2. Tài sản cố định	32
13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm giai đoạn 2016 – 2017.....	33
14. Đánh giá của tổ chức tư vấn đối với kế hoạch 2016 và 2017 của Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau:	36
15. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng:.....	36
16. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh.....	36
17. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty:.....	38
II. QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	39
1. Thành viên Hội đồng quản trị.....	39
2. Ban Giám đốc:	44
3. Ban Kiểm soát.....	44
III. KẾ HOẠCH QUẢN TRỊ CÔNG TY	48
IV. PHỤ LỤC.....	49

DANH MỤC SƠ ĐỒ - BẢNG BIỂU

Sơ đồ 1: Cơ cấu tổ chức Công ty	10
Bảng 1: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần tại ngày 17/08/2016	13
Bảng 2: Cơ cấu cổ đông của Công ty tại thời điểm 17/08/2016	14
Bảng 3: Sản lượng kinh doanh giai đoạn 2013 - 2015	15
Bảng 4: Cơ cấu doanh thu và lợi nhuận trước thuế giai đoạn 01/07/2014 – 16/02/2016..	16
Bảng 5: Một số chỉ tiêu kết quả kinh doanh giai đoạn 01/07/2014 – 16/02/2016	17
Bảng 6: Số lượng người lao động trong Công ty	22
Bảng 7: Các khoản phải nộp theo luật định giai đoạn 2014 – 02/2016 của Công ty	24
Bảng 8: Số dư các quỹ của Công ty.....	24
Bảng 9: Các khoản phải thu của Công ty.....	25
Bảng 10: Các khoản nợ phải trả của Công ty.....	25
Bảng 11: Các khoản nợ vay của Công ty.....	26
Bảng 12: Các khoản Đầu tư tài chính của Công ty.....	26
Bảng 13: Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản của Công ty.....	27
Bảng 14: Tình hình sử dụng đất đai tại ngày 16/02/2016.....	28
Bảng 15: Giá trị tài sản cố định tại ngày 16/02/2016	32
Bảng 16: Chi phí xây dựng cơ bản dở dang tại ngày 16/02/2016	33
Bảng 17: Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2016 – 2017	33

DANH MỤC CÁC THUẬT NGỮ VIẾT TẮT

Tên viết tắt	Nguyên nghĩa
Công ty	Công ty Cổ phần Cấp nước Cà Mau
CTCP	Công ty cổ phần
DTT	Doanh thu thuần
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
HĐQT	Hội đồng quản trị
KD&CSKH	Kinh doanh và Chăm sóc khách hàng
TCKT	Tài chính kế toán
TNHH MTV	Trách nhiệm hữu hạn một thành viên

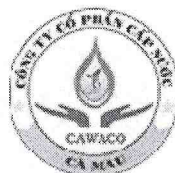
I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển:

1.1. Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch

Tên Công ty	CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC CÀ MAU
Tên tiếng Anh	CA MAU WATER SUPPLY JOINK STOCK COMPANY
Tên viết tắt	CAWACO
Người đại diện theo pháp luật	Ông Lý Hoàng Trung – Chủ tịch HĐQT
Trụ sở chính	Số 204 Quang Trung, Phường 5, TP Cà Mau, Tỉnh Cà Mau.
Điện thoại	0780 3836 723
Fax	0780 3836 723
Website	www.ctncamau.com.vn

Logo



Giấy Chứng nhận ĐKDN	Số 2000101918 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Cà Mau cấp lần đầu ngày 06/11/1992 và đăng ký thay đổi lần thứ 09 ngày 17/02/2016.
Vốn điều lệ đăng ký	155.349.000.000 đồng (Một trăm năm mươi lăm tỷ ba trăm bốn mươi chín triệu đồng).
Vốn điều lệ thực góp	155.349.000.000 đồng (Một trăm năm mươi lăm tỷ ba trăm bốn mươi chín triệu đồng).
Ngày trở thành Công ty đại chúng:	19/07/2016

Ngành, nghề kinh doanh chính:

STT	Nội dung các ngành nghề kinh doanh chính	Mã số
1	Khai thác, xử lý và cung cấp nước sạch	3600

STT	Nội dung các ngành nghề kinh doanh chính	Mã số
		(Chính)
2	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
3	Sản xuất và cung cấp nước máy. Thiết kế và thi công giếng nước ngầm vừa và nhỏ (có công suất dưới 70 m3/h). Tư vấn thiết kế, lập dự toán các công trình lắp đặt hệ thống đường ống cung cấp nước. Quản lý và lắp đặt lắp đặt hệ thống đường ống cấp nước. Kinh doanh các loại vật tư, thiết bị chuyên ngành nước.	-

1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

- Tên chứng khoán : **Cổ phiếu Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau**
- Loại chứng khoán : Cổ phần phổ thông
- Mã chứng khoán : **CMW**
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần
- Số lượng chứng khoán đăng ký giao dịch : 15.534.900 cổ phần.
- Tỷ lệ số cổ phần đăng ký giao dịch trên tổng số cổ phần đã phát hành : 100%.
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật : 29.300 cổ phần, tương ứng với **0,19%** Vốn điều lệ của Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau. (Số cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng đối với cán bộ công nhân viên cam kết làm việc tại công ty: 29.300 cổ phần, thời gian hạn chế chuyển nhượng theo đúng quy định tại Điểm d Điều 48 Nghị định 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011)
- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ của Nhà đầu tư nước ngoài : Tỷ lệ nắm giữ của Nhà đầu tư nước ngoài tuân theo quy định tại Khoản 2 Điều 1 Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Thông tư hướng dẫn số 123/2015/TT-BTC ngày 19/08/2015 của Bộ Tài chính.

Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để đăng ký giao dịch ngày 17/08/2016, CTCP Cấp nước Cà Mau không có cổ đông nước ngoài nắm giữ cổ phiếu.

1.3. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

CTCP Cấp nước Cà Mau tiền thân là Công ty Cấp nước Minh Hải, được thành lập ngày 29 tháng 02 năm 1992 từ Xí nghiệp Cấp nước thị xã Cà Mau thuộc tỉnh Minh Hải.

Trước ngày Miền Nam giải phóng, Xí nghiệp Cấp nước thị xã Cà Mau được gọi là Ty Cấp Thủy với nhiệm vụ là cung cấp nước cho khu vực Thị xã Cà Mau (An Xuyên).

Trải qua nhiều năm phát triển, đổi mới và mở rộng mạng lưới sản xuất kinh doanh, đến tháng 6 năm 2001, thực hiện Nghị quyết Trung Ương về việc sắp xếp đổi mới doanh nghiệp, Công ty Công trình đô thị Cà Mau sáp nhập vào Công ty Cấp nước Minh Hải và đổi tên thành Công ty Cấp thoát nước và Công trình Đô thị Cà Mau. Công ty Cấp thoát nước và Công trình Đô thị Cà Mau là một doanh nghiệp Nhà nước, hoạt động sản xuất Kinh doanh – Dịch vụ và Công ích, có tư cách pháp nhân, có tài khoản riêng tại ngân hàng, hạch toán độc lập, được sử dụng con dấu theo mẫu quy định.

Đến tháng 6 năm 2010, Ủy ban Nhân dân Tỉnh Cà Mau quyết định chuyển Công ty Cấp Thoát Nước và Công trình Đô thị Cà Mau thành Công ty TNHH Một Thành Viên Cấp Thoát Nước và Công Trình Đô Thị Cà Mau.

Ngày 09/09/2013, Ủy ban Nhân dân Tỉnh Cà Mau có quyết định số 1303/QĐ-UBND về việc tách bộ phận Công trình đô thị của Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước và Công trình đô thị Cà Mau thành Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Cà Mau, thực hiện đăng ký kinh doanh theo mã số mới, có con dấu mới để hoạt động theo Luật doanh nghiệp. Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước và Công trình đô thị Cà Mau tiếp tục hoạt động thực hiện các bước cổ phần hóa bộ phận, được giữ lại con dấu sử dụng cho tới khi hoàn thành cổ phần hóa bộ phận chuyển thành công ty cổ phần.

Ngày 12/10/2015, Ủy ban Nhân dân Tỉnh Cà Mau ban hành Quyết định số 1505/QĐ-UBND phê duyệt Phương án cổ phần hóa Công ty TNHH một thành viên Cấp nước Cà Mau.

Ngày 26/11/2015, Công ty TNHH Một thành viên Cấp nước Cà Mau tổ chức bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh, cụ thể:

- Số lượng cổ phần trúng giá: 1.495.000 cổ phần
- Giá đấu thành công cao nhất: 11.000 đồng
- Giá đấu thành công thấp nhất: 10.000 đồng
- Giá đấu thành công bình quân: 10.010 đồng

Ngày 02/02/2016, Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau đã tổ chức thành công kỳ họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

Ngày 17/02/2016, Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau được Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Cà Mau cấp Giấy Chứng nhận ĐKDN (thay đổi lần thứ 08), Công ty chính thức hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần với số vốn điều lệ là 155.349.000.000 đồng

Các cột mốc lịch sử

- Năm 1992 : Công ty cấp nước Minh Hải ra đời
- Năm 2001 : Công ty Công trình đô thị Cà Mau sáp nhập vào Công ty Cấp nước Minh Hải và đổi tên thành Công ty Cấp thoát nước và Công trình đô thị Cà Mau.
- Năm 2010 : Công ty được UBND tỉnh Cà Mau quyết định chuyển thành Công ty TNHH Một thành viên Cấp Thoát Nước và Công Trình Đô Thị Cà Mau
- Ngày 17/02/2016 : Công ty chính thức chuyển thành công ty cổ phần

1.4. Quá trình tăng vốn của công ty

Từ khi hoạt động theo hình thức công ty cổ phần Cấp nước, Công ty chưa thực hiện tăng vốn lần nào.

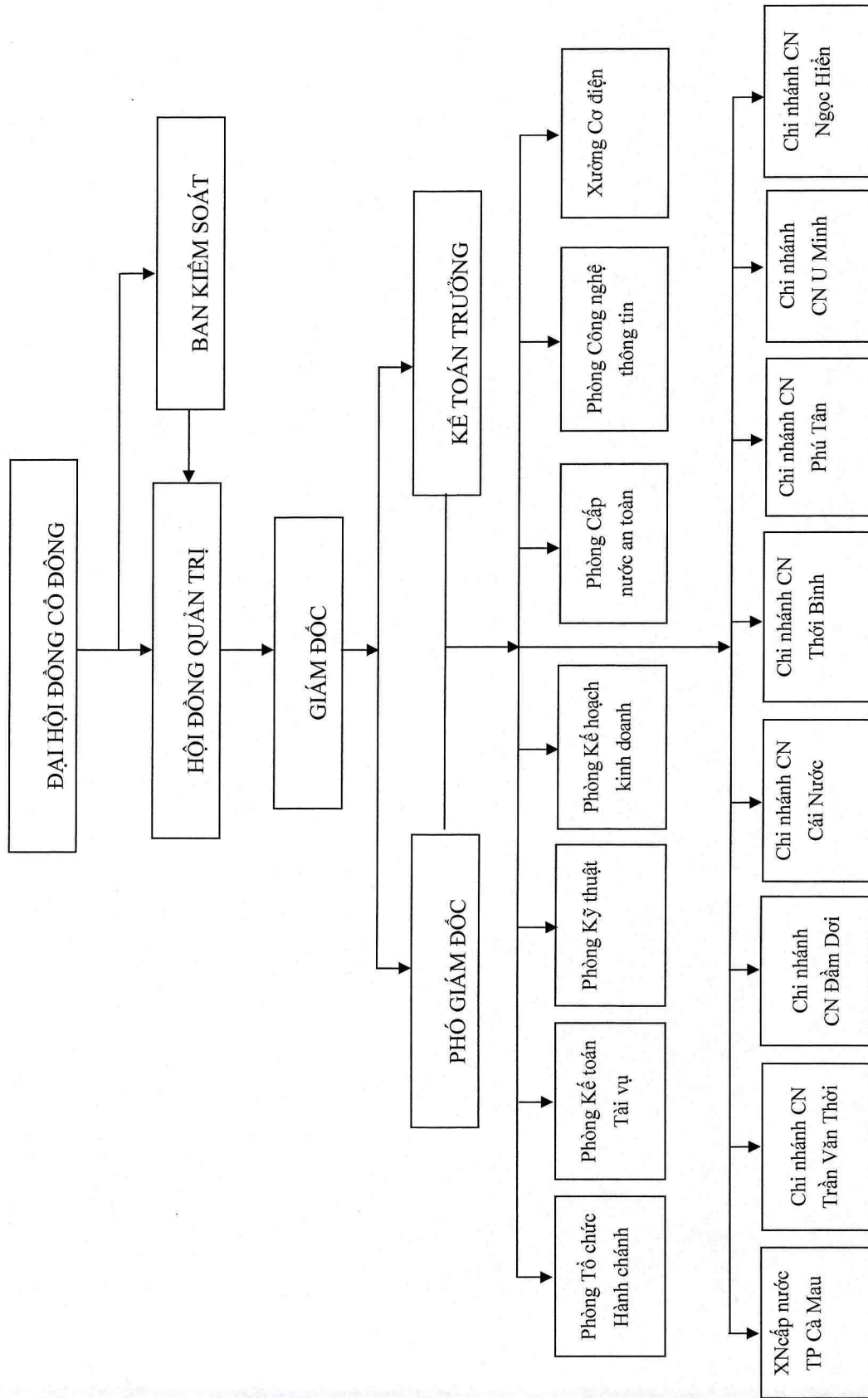
2. Cơ cấu tổ chức và quản lý Công ty

➤ Cơ cấu tổ chức hoạt động của Công ty:

Hiện nay, Công ty Cổ phần Cấp nước Cà Mau được tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa thông qua ngày 26/11/2014. Cơ sở của hoạt động quản trị và điều hành là Điều lệ Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua ngày 02/02/2016.

Cơ cấu tổ chức hoạt động của Công ty bao gồm Trụ sở chính, các chi nhánh trực thuộc, được diễn giải bằng Sơ đồ cơ cấu bộ máy tổ chức hoạt động sau đây:

Sơ đồ 1: Cơ cấu tổ chức Công ty



3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

Công ty Cổ phần Cấp nước Cà Mau hoạt động theo “Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp nước Cà Mau” đã được Đại hội đồng Cổ đông lần thứ nhất của Công ty thông qua ngày 02/02/2016, dưới sự định hướng, quản trị, điều hành và giám sát của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành (Giám đốc, các Phó Giám đốc và Kế toán trưởng).

Trong tương lai, Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau có thể điều chỉnh cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty sao cho phù hợp với tình hình thực tế, nhu cầu tổ chức và xu hướng phát triển của Công ty. Tuy nhiên, những điều chỉnh này không được trái với Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật hiện hành. Cơ cấu tổ chức trên chưa bao gồm các tổ chức Đảng, Đoàn thể theo quy định của pháp luật.

Cụ thể như sau:

○ Đại hội đồng cổ đông:

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông được tổ chức họp thường niên mỗi năm một (01) lần.

○ Hội đồng Quản trị

Hội đồng quản trị Công ty do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

○ Ban Kiểm soát

Công ty có Ban Kiểm soát. Ban Kiểm soát là cơ quan do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là cơ quan thực hiện việc giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty; chịu trách nhiệm trước pháp luật, Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ của mình. Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát sẽ có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 165 của Luật Doanh Nghiệp và Điều lệ Công ty.

○ Ban Giám đốc

Hệ thống quản lý của Công ty phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trực thuộc sự lãnh đạo của Hội đồng quản trị. Công ty có 01 Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm và 01 Phó Giám đốc, 01 Kế toán trưởng do Giám đốc Công ty bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh nêu trên phải được thực hiện bằng nghị quyết Hội đồng quản trị được thông qua một cách hợp thức.

Giám đốc Công ty do Hội đồng quản trị Công ty bổ nhiệm.

Phó giám đốc do Giám đốc Công ty bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm

dứt hợp đồng theo đề nghị của Giám đốc Công ty (Điều lệ Công ty). Các Phó Giám đốc giúp Giám đốc Công ty trong việc điều hành Công ty theo phân công và uỷ quyền của Giám đốc; chịu trách nhiệm trước Giám đốc, trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về nhiệm vụ được Giám đốc phân công và uỷ quyền.

Kế toán trưởng có nhiệm vụ tổ chức thực hiện công tác tài chính kế toán của Công ty, giúp Giám đốc bảo toàn và phát triển vốn của Công ty; đề xuất các giải pháp và điều kiện tạo nguồn vốn cho nhu cầu sản xuất, kinh doanh, đầu tư phát triển Công ty; quản lý, kiểm tra, giám sát công tác tài chính kế toán của Công ty theo pháp luật về tài chính, kế toán; có các quyền hạn và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Kế toán trưởng chịu trách nhiệm trước Giám đốc, Hội đồng quản trị Công ty và pháp luật về nhiệm vụ được phân công và uỷ quyền. Tiêu chuẩn tuyển chọn Kế toán trưởng Công ty được thực hiện theo quy định của Luật Kế toán và các quy định của pháp luật.

○ **Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:**

- **Phòng Kỹ thuật:** Có chức năng tham mưu, đề xuất Ban điều hành áp dụng các công nghệ, giải pháp mới trong công tác thiết kế, quản lý kỹ thuật phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- **Phòng Tổ chức Hành chính:** Có chức năng tham mưu về công tác tổ chức, nhân sự, hành chính, tiền lương sao cho khoa học và hiệu quả.

- **Phòng Kế Toán Tài vụ:** Có chức năng tham mưu, đề xuất những giải pháp đảm bảo hiệu quả cho công tác kế toán, tài chính của Công ty; tham mưu những vấn đề liên quan đến công tác quản lý cổ đông, thị trường chứng khoán, ... nhằm phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- **Phòng Cấp nước An toàn:** Có chức năng tham mưu, đề xuất BĐH áp dụng các công nghệ, vật liệu, giải pháp mới trong việc đảm bảo cấp nước an toàn và chống thất thoát nước toàn Công ty.

- **Phòng Công nghệ Thông tin:** Có chức năng tham mưu, đề xuất ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đề xuất các giải pháp đảm bảo công tác in và phát hành hóa đơn đạt hiệu quả.

- **Phòng Kế hoạch Kinh doanh:** Có chức năng tham mưu trong công tác lập kế hoạch sản xuất, kinh doanh và đầu tư; tham mưu, đề xuất lựa chọn loại vật tư, thiết bị phù hợp với yêu cầu thực tế sản xuất kinh doanh của Công ty và đề ra các giải pháp quản lý khách hàng nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của đơn vị.

- **Xưởng Cơ điện:** Có chức năng tham mưu, đề xuất áp dụng các công nghệ, vật liệu, giải pháp mới nhằm đảm bảo công tác gia công, sửa chữa các phương tiện, thiết bị phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

○ **Các xí nghiệp, chi nhánh cấp nước trực thuộc:**

Các xí nghiệp, chi nhánh cấp nước trực thuộc Công ty có chức năng quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực cung cấp nước sạch tại thành phố Cà Mau và các huyện trong Tỉnh. Đồng thời, tham mưu cho Ban điều hành, Hội đồng quản trị những vấn đề liên quan đến việc nâng cao hiệu quả quá trình sản xuất kinh doanh của đơn vị.

Công ty có 01 xí nghiệp và 07 chi nhánh cấp nước trực thuộc, gồm:

- Xí nghiệp Cấp nước thành phố Cà Mau: Sản xuất, cung ứng, lắp đặt đường ống cấp nước phục vụ khách hàng sử dụng nước trong phạm vi thành phố Cà Mau và các xã lân cận.
- Chi nhánh Cấp nước Trần Văn Thời: Sản xuất, cung ứng, lắp đặt đường ống cấp nước phục vụ khách hàng sử dụng nước trong phạm vi Thị trấn Rạch Ráng và Thị trấn Sông Đốc và các xã lân cận thuộc huyện Trần Văn Thời.
- Chi nhánh Cấp nước Cái Nước: Sản xuất, cung ứng và lắp đặt đường ống cấp nước phục vụ khách hàng sử dụng nước trên địa bàn huyện Cái Nước.
- Chi nhánh Cấp nước Đầm Dơi: Sản xuất, cung ứng và lắp đặt đường ống cấp nước phục vụ khách hàng sử dụng nước trên địa bàn huyện Đầm Dơi.
- Chi nhánh Cấp nước U Minh: Sản xuất, cung ứng và lắp đặt đường ống cấp nước phục vụ khách hàng sử dụng nước trên địa bàn Khu Khánh An, thị trấn U Minh, Khánh Hội và một số xã lân cận thuộc huyện U Minh.
- Chi nhánh Cấp nước Thới Bình: Sản xuất, cung ứng và lắp đặt đường ống cấp nước phục vụ khách hàng sử dụng nước trên địa bàn thị trấn Thới Bình, Xã Tân Lộc, Xã Trí Phải và một số xã lân cận thuộc huyện Thới Bình.
- Chi nhánh Cấp nước Phú Tân: Sản xuất, cung ứng và lắp đặt đường ống cấp nước phục vụ khách hàng sử dụng nước trên địa bàn huyện Phú Tân.
- Chi nhánh Cấp nước Ngọc Hiển: Sản xuất, cung ứng và lắp đặt đường ống cấp nước phục vụ khách hàng sử dụng nước trên địa bàn thị trấn Rạch Gốc và một số xã lân cận thuộc địa bàn huyện Ngọc Hiển.

4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông

➤ **Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại thời điểm 17/08/2016**

Bảng 1: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần tại ngày 17/08/2016

TT	Tên cổ đông	Số CMND/Giấy ĐKKD	Địa chỉ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên VDL
----	-------------	-------------------	---------	------------------	------------------

01	Ủy ban Nhân dân Tỉnh Cà Mau	-	Số 2 Đường Hùng Vương, P5, TP Cà Mau, tỉnh Cà Mau	13.436.000	86,49
----	-----------------------------	---	---	------------	-------

(Nguồn: Danh sách cổ đông tại ngày 17/08/2016 của Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau)

- **Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ:** Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau được chuyển đổi từ doanh nghiệp Nhà nước cổ phần hóa, Công ty không có cổ đông sáng lập.
- **Cơ cấu cổ đông của Công ty tại thời điểm 17/08/2016**

Bảng 2: Cơ cấu cổ đông của Công ty tại thời điểm 17/08/2016

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên Vốn điều lệ thực góp
I	Cổ đông trong nước	524	15.534.900	100
-	Tổ chức	01	13.436.000	86,49
-	Cá nhân	523	2.098.900	13,51
II	Cổ đông nước ngoài	0	0	0
III	Cổ phiếu quỹ	0	0	0
Tổng cộng		524	15.534.900	100%

(Nguồn: Danh sách cổ đông tại ngày 17/08/2016 của Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau)

5. **Danh sách những công ty mẹ và công ty con của Công ty, những công ty mà Công ty đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty**

5.1. Công ty mẹ:

Công ty Không có Công ty mẹ.

Ủy ban Nhân dân Tỉnh Cà Mau là cơ quan quản lý vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau, sở hữu 13.346.000 cổ phần chiếm tỷ lệ 86,49% vốn điều lệ Công ty.

Một số thông tin cơ bản về Ủy ban Nhân dân Tỉnh Cà Mau:

Tên chủ sở hữu: Ủy ban Nhân dân Tỉnh Cà Mau

Địa chỉ: Số 2 Đường Hùng Vương, P5, TP Cà Mau, tỉnh Cà Mau

Điện thoại: 0780. 3667 888 Fax: 0780. 3837 951

Website: www.camau.gov.vn

5.2. Công ty con

Không.

5.3. Công ty liên doanh, liên kết

Không.

6. Hoạt động kinh doanh

6.1. Sản phẩm - dịch vụ kinh doanh chính

Khai thác, xử lý và cung cấp nước sạch trên địa bàn thành phố Cà Mau và các huyện trong tỉnh Cà Mau;

Sản xuất và cung cấp nước máy. Thiết kế và thi công giếng nước ngầm vừa và nhỏ (có công suất dưới 70 m³/h). Thiết kế và thi công mạng lưới cấp nước;

Tư vấn, thiết kế, lập dự toán các công trình lắp đặt hệ thống đường ống cung cấp nước; Với đội ngũ cán bộ, kỹ sư có trình độ chuyên môn, tay nghề cao và dày dặn kinh nghiệm; các công trình do Công ty đảm nhận tư vấn, thiết kế và thi công luôn có chất lượng cao, tiến độ nhanh, giá thành thấp và đảm bảo cả về mặt mỹ thuật. Công ty đã tham gia tư vấn, khảo sát, thiết kế và thi công nhiều công trình cấp thoát nước có quy mô lớn tại trong và ngoài tỉnh. Thêm vào đó, Công ty còn tiếp nhận quản lý, vận hành công trình cấp thoát nước từ những dự án phúc lợi của tỉnh;

Quản lý và lắp đặt hệ thống đường ống cấp nước như ống HDPE, ống Gang, Ống nhựa UPVC,...;

Kinh doanh các loại vật tư, thiết bị chuyên ngành cấp nước như đồng hồ nước, máy bơm nước.

Bảng 3: Sản lượng kinh doanh giai đoạn 2013 - 2015

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015	Tăng, giảm 2015 /2014
1	Sản lượng khai thác	m ³	17.612.302	17.872.730	19.676.724	10,09%
2	Sản lượng thương phẩm	m ³	12.560.271	12.742.813	14.717.767	15,50%
3	Doanh thu cung cấp nước	Triệu đồng	53.355	96.842	97.131	0,30%
4	Doanh thu thu phí vệ sinh, công	Triệu đồng	27.668	6.458	1.479	(77,09%)

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015	Tăng, giảm 2015 /2014
	ích đô thị					
5	Doanh thu tài chính	Triệu đồng	236	393	173	(55,98%)
6	Doanh thu khác	Triệu đồng	4.565	50.763	39.197	(22,78%)

(Nguồn: Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau)

Bảng 4: Cơ cấu doanh thu và lợi nhuận trước thuế giai đoạn 01/07/2014 – 30/06/2016

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Giai đoạn 01/7/2014 đến 31/12/2014		Giai đoạn 01/01/2015 đến 31/03/2015		Giai đoạn 01/4/2015 đến 16/02/2016		Giai đoạn 17/02/2016 – 30/06/2016	
		Giá trị	Tỷ trọng/TDT	Giá trị	Tỷ trọng/TDT	Giá trị	Tỷ trọng/TDT	Giá trị	Tỷ trọng/TDT
I	Tổng doanh thu	75.313	100%	35.940	100%	102.041	100%	43.279	100%
1	Thu phí vệ sinh	716	0,95%	341	0,95%	1.138	1,12%	188	0,43%
2	Sản xuất nước	40.202	53,38%	21.500	59,82%	73.611	72,14%	40.007	92,44%
3	Lắp đặt ống nhánh	289	0,38%	91	0,25%	1.925	1,89%	1.147	2,65%
4	Lắp đặt ống cái	-	-	-	-	-	-	175	0,40%
5	Xây lắp	33.149	44,01%	13.581	37,79%	23.457	22,99%	1.451	3,35%
6	Dịch vụ khác	210	0,28%	-	-	4	0,00%	16	0,04%
7	Hoạt động tài chính	206	0,27%	78	0,22%	95	0,09%	270	0,62%
8	Thu nhập khác	541	0,72%	349	0,97%	1.811	1,77%	25	0,06%
II	Lợi nhuận trước thuế	3.184	4,23%	1.515	4,22%	4.766	4,67%	4.374	10,11%

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 01/7/2014 đến 31/12/2014; Giai đoạn 01/01/2015 đến 31/3/2015; Giai đoạn 01/4/2015 đến 16/02/2016 của Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước và Công trình đô thị Cà Mau và giai đoạn 17/02/2016 đến 30/06/2016 của CTCP Cấp thoát nước Cà Mau)

6.2. Nguồn cung sản phẩm hàng hóa

Nguồn nguyên vật liệu

Trong quá trình sản xuất, kinh doanh, nguồn đầu vào chủ yếu của Công ty gồm 02 sản phẩm sau: (1) Nước và (2) Clo.

- **Đối với nguồn nước:** không giống với những Công ty cấp nước khác trong ngành, Công ty hiện đang khai thác nguồn nước chủ yếu trực tiếp từ nguồn nước ngầm qua các giếng khoan.
- **Đối với hóa chất Clo:** Công ty đi mua bên ngoài.

➤ Sự ổn định của nguồn nguyên vật liệu

- **Đối với nguồn nước:** Do nguồn nước đầu vào của Công ty được khai thác chủ yếu qua các giếng khoan cho nên nguồn đầu vào của Công ty có tính chất ổn định, ít rủi ro. Tuy nhiên, do những năm gần đây việc khoan, khai thác nước ngầm trên địa bàn tỉnh chưa được quản lý chặt chẽ và tình hình xâm nhập mặn cũng ảnh hưởng nhiều đến chất lượng nguồn nước.
- **Đối với sản phẩm Clo:** Đây là hàng hóa bán phổ biến trên thị trường, giá cả tương đối ổn định.

➤ Ảnh hưởng của giá cả nguyên vật liệu tới doanh thu, lợi nhuận

Công ty tương đối chủ động trong việc quản lý nguyên vật liệu, sản lượng nước khai thác luôn đáp ứng nhu cầu tiêu thụ. Đối với sản phẩm Clo, Công ty đã ký hợp đồng mua với khối lượng lớn và sử dụng trong thời gian dài (01 năm) do đó biến động về giá không làm ảnh hưởng tới chi phí của Công ty. Mặt khác, chi phí mua hóa chất Clo chỉ chiếm tỷ trọng nhỏ do đó không ảnh hưởng nhiều tới lợi nhuận của Công ty.

7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong giai đoạn 01/07/2014 – 16/02/2016

Bảng 5: Một số chỉ tiêu kết quả kinh doanh giai đoạn 01/07/2014 – 30/06/2016

Đơn vị tính: Triệu đồng

T T	Chỉ tiêu	Từ	Từ	Từ	Từ
		01/07/2014 đến 31/12/2014	01/01/2015 đến 31/03/2015	01/04/2015 đến 16/02/2016	17/02/2016 đến 30/06/2016
1	Tổng tài sản	544.146	489.812	477.948	505.547
2	Vốn chủ sở hữu	131.644	104.020	132.036	157.917
3	Doanh thu thuần	74.566	35.513	100.134	42.983

T T	Chỉ tiêu	Từ 01/07/2014 đến 31/12/2014	Từ 01/01/2015 đến 31/03/2015	Từ 01/04/2015 đến 16/02/2016	Từ 17/02/2016 đến 30/06/2016
4	Giá vốn hàng bán	60.242	28.930	74.160	31.441
5	Lợi nhuận gộp	14.324	6.583	25.975	11.542
6	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	3.052	1.166	2.955	4.380
7	Lợi nhuận khác	132	349	1.811	(5)
8	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	3.184	1.515	4.766	4.374
9	Lợi nhuận sau thuế Thu nhập doanh nghiệp	2.483	1.182	3.717	3.497
10	Giá trị sổ sách (đồng/cổ phiếu) (*)	-	-	-	10.165

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 01/7/2014 đến 31/12/2014; Giai đoạn 01/01/2015 đến 31/3/2015; Giai đoạn 01/4/2015 đến 16/02/2016 của Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước và Công trình đô thị Cà Mau và giai đoạn 17/02/2016 đến 30/06/2016 của CTCP Cấp thoát nước Cà Mau)

Do đặc thù quá trình cổ phần hóa của Công ty bị kéo dài, qua 3 lần thay đổi thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp, do đó Báo cáo tài chính của Công ty từ năm 2014 đến nay không theo năm tài chính mà theo mốc xác định giá trị doanh nghiệp.

Cơ sở ý kiến kiểm toán ngoại trừ tại BCTC giai đoạn 01/04/2015 đến 16/02/2016

- “Do những hạn chế từ phía Công ty, Chúng tôi đã không thể tham gia quan sát kiểm kê hàng tồn kho và tài sản cố định tại ngày 16/02/2016. Với những tài liệu hiện có tại Công ty, Chúng tôi cũng không thể thực hiện các thủ tục kiểm toán thay thế khác để có thể kiểm tra tính có thực và đầy đủ của số lượng hàng tồn kho cũng như tài sản cố định của Công ty tại thời điểm nêu trên.
- Cho đến thời điểm phát hành báo cáo này, Chúng tôi vẫn chưa nhận được biên bản xác nhận số dư các khoản phải thu ngắn hạn của khách hàng, trả trước cho người bán ngắn hạn, phải thu khác ngắn hạn, phải trả người bán ngắn hạn, người mua trả tiền trước và phải trả ngắn hạn khác tại ngày 16/02/2016 với số tiền lần lượt là 2.346.213.137 đồng, 1.440.421.543 đồng, 19.690.437.878 đồng, 19.158.777.658 đồng, 6.067.780.295 đồng và 43.788.413.548 đồng. Với những tài liệu hiện có tại Công ty, Chúng tôi cũng không thể tiến hành các thủ tục kiểm toán thay thế khác để có thể kiểm chứng được tính có thực và đầy đủ của số dư của các khoản công nợ nêu trên.
- Như đã nêu tại mục V.10 của Thuyết minh báo cáo tài chính, số dư khoản phải thu hồi tạm ứng từ nhà thầu Ý phải trả Ngân sách tại ngày 16/02/2016 là 485.659,65

EUR tương đương 12.242.022.797 đồng. Khoản lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại số dư có gốc EUR nêu trên số tiền 1.058.835.577 đồng đang được hạch toán ở khoản mục “Chênh lệch tỷ giá hối đoái” trên Bảng cân đối kế toán. Khoản nợ phải trả cũng như khoản lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái nêu trên sẽ tùy thuộc vào Quyết định của Chính phủ Việt Nam và Chính phủ Ý.

- Như đã nêu tại điểm (e3) mục V.2 của Thuyết minh báo cáo tài chính, tổng chi phí cổ phần hóa chưa được Công ty ghi nhận vào chi phí số tiền 3.767.938.287 đồng. Điều này làm cho lợi nhuận kế toán trước thuế tăng lên một khoản tương ứng.
- Trong giai đoạn tài chính nêu trên, Công ty đã xử lý xóa nợ đối với tổng số dư nợ phải thu khó đòi tại ngày 16/02/2016 số tiền 2.909.106.678 đồng nhưng chưa có Quyết định xóa nợ của cơ quan chủ quản. Trong đó, bao gồm số đã trích lập dự phòng là 1.473.748.585 đồng, và số hạch toán thêm vào chi phí là 1.435.358.093 đồng. Vấn đề này sẽ tùy thuộc vào Quyết định của Ban đổi mới doanh nghiệp nên chúng tôi không đưa ra ý kiến về vấn đề này.
- Như đã nêu tại điểm (e) mục V.2 của Thuyết minh báo cáo tài chính, Công ty đã kết chuyển giá trị còn lại của tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình và chi phí chờ phân bổ của Xi nghiệp Năm Căn và Phan Ngọc Hiến sang tài khoản 138 – Phải thu khác với số tiền lần lượt là 6.436.808.259 đồng, 150.497.600 đồng và 1.887.072.758 đồng trong khi chờ chuyển nhượng trước khi cổ phần hóa. Điều này không phù hợp với quy định của Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành.
- Như đã nêu tại mục V.10 của Thuyết minh báo cáo tài chính, Công ty đã kết chuyển số dư Quỹ lương phải trả cho người lao động và Quỹ khen thưởng phúc lợi sang tài khoản 338 - Phải trả ngắn hạn khác với số tiền lần lượt là 18.337.955.645 đồng và 13.138.424.635 đồng do không đủ nguồn tiền để chi trả và chờ ý kiến chỉ đạo của cơ quan chủ quản trước khi cổ phần hóa. Vấn đề này sẽ tùy thuộc vào Quyết định của Ban đổi mới doanh nghiệp nên chúng tôi không đưa ra ý kiến về số dư của Quỹ lương và Quỹ khen thưởng, phúc lợi nêu trên.”

8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

8.1. Vị thế của công ty trong ngành

Hiện tại Công ty có 58.095 khách hàng trong toàn tỉnh Cà Mau, trong đó tại thành phố Cà Mau là 36.207 khách hàng, tại các huyện 21.888 khách hàng. Công ty là đơn vị duy nhất cung cấp nước sạch cho các hộ dân trên địa bàn tỉnh Cà Mau. Công ty đang nỗ lực để đạt mức trung bình tiên tiến trong khu vực vào năm 2017 – 2018.

Ngành cấp thoát nước tại Việt Nam có sự phân chia về địa bàn hoạt động, do đó, doanh nghiệp thuộc địa phương nào sẽ là nhà cung cấp chính cho địa phương đó. Việc này cũng liên quan đến nguồn nước, giá vận chuyển, đặc thù dân cư sinh sống, vị trí địa lý. Công ty Cổ phần Cấp nước Cà Mau là đơn vị hoạt động ở tỉnh Cà Mau và là đơn vị chiếm thị phần chủ yếu ở Cà Mau.

Cùng với sự phát triển chung của nền kinh tế, xã hội và sự hỗ trợ từ phía Nhà nước – một lợi thế kinh doanh quan trọng, công ty sẽ tiếp tục là một đơn vị cung cấp nước sinh hoạt cũng như nước phục vụ sản xuất kinh doanh chính tại tỉnh Cà Mau.

8.2. Triển vọng phát triển của ngành

Nước sạch là một sản phẩm thiết yếu trong cuộc sống hàng ngày của người dân và trong các hoạt động sản xuất kinh doanh. Trong tương lai, nhu cầu về nước sạch sẽ ngày càng tăng cùng với: (i) Quá trình đô thị hóa, (ii) Quá trình phát triển kinh tế, (iii) Tình trạng khan hiếm nguồn nước sạch trong bối cảnh các nguồn nước sông hồ đang bị ô nhiễm do hóa chất độc hại từ các nhà máy, rác thải sinh hoạt, tình trạng xâm nhập mặn... Chính vì vậy, lĩnh vực cấp thoát nước là lĩnh vực được Liên hợp quốc, Chính phủ Việt Nam đặc biệt quan tâm và chú trọng đầu tư.

Về tỷ lệ thất thoát nước: Mục tiêu của Chương trình quốc gia về chống thất thoát, thất thu nước sạch đến năm 2025 là giảm xuống còn 15%.

Tính đến thời điểm hiện tại, tỷ lệ thất thoát, thất thu nước sạch của ngành đã gần đạt được mục tiêu do Thủ tướng Chính phủ đề ra cho đến hết năm 2015. Cụ thể, tỷ lệ thất thoát nước đã giảm từ 30% (Năm 2009) xuống còn chỉ còn 25,5% năm 2014 (Theo số liệu của Hiệp hội cấp thoát nước Việt Nam).

Một vài định hướng của ngành trong thời gian tới:

- Đáp ứng đủ nước sạch cho nhu cầu sinh hoạt, sản xuất, dịch vụ;
- Cấp nước ổn định, đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng, Từng bước hiện đại hoá, công nghiệp hoá ngành cấp nước, tiến đến trình độ quản lý vận hành theo kịp các nước tiên tiến trong khu vực và thế giới;
- Đẩy mạnh sản xuất thiết bị, phụ tùng trong nước, giảm nhập khẩu;
- Tỷ lệ thất thoát thất thu $\leq 15\%$;
- Ưu tiên khai thác nguồn nước mặt, khai thác nguồn nước ngầm một cách hợp lý, từng bước giảm khai thác nước ngầm;
- Xã hội hoá cấp nước đô thị nhằm thu hút thêm nguồn lực cho lĩnh vực cấp nước đô thị.

Định hướng của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về vấn đề Cấp thoát nước:

- “Quản lý khai thác có hiệu quả hệ thống cấp nước sinh hoạt đô thị, các khu, cụm công nghiệp và nước sinh hoạt nông thôn hiện có gắn với bảo vệ môi trường nguồn nước ngầm, vận động sử dụng tiết kiệm nguồn nước sinh hoạt. Phối hợp triển khai hệ thống cấp nước liên tỉnh sử dụng nguồn nước sông Hậu theo quy hoạch cấp nước vùng kinh tế trọng điểm vùng đồng bằng sông Cửu Long. Thu hút đầu tư nhà máy xử lý nguồn nước mặt phục vụ cấp nước sinh hoạt.
- Đầu tư cải tạo, xây dựng hệ thống thoát nước và xử lý nước thải đô thị, sớm hoàn thành dự án thoát nước thành phố Cà Mau, đầu tư hệ thống thoát nước và xử lý nước thải đô thị Sông Đốc, Năm Căn, các đô thị trung tâm huyện và các khu, cụm công nghiệp.”

(Nguồn: Tờ trình số 85/TTr-UBND ngày 17/06/2015 của UBND tỉnh Cà Mau)

Tiềm năng tăng trưởng tại Cà Mau:

- Hiện tại nhu cầu sử dụng nước sạch cho sinh hoạt và sản xuất kinh doanh của người dân toàn tỉnh Cà Mau còn nhiều và ngày càng tăng cao do các nhân tố chính sau đây: (i) Sự gia tăng dân số, (ii) Quá trình đô thị hóa và (iii) Quá trình phát triển kinh tế của địa phương, (iv) Nhu cầu về nước sạch gia tăng cùng với sự gia tăng về thu nhập của người dân và ý thức sử dụng nước sạch của người dân được nâng cao.

Chỉ tiêu	2020	2025	2030
Tỷ lệ đô thị hóa dự kiến	37%	42%	50%
Tốc độ tăng tổng sản phẩm trong tỉnh hàng năm	7 – 7,5%	7 – 7,5%	7 – 7,5%
Tỷ lệ dân cư được dùng nước hợp vệ sinh	100%		
Tỷ lệ dân cư được sử dụng nước sạch	45%	65%	80%
Tốc độ tăng tổng sản phẩm trong tỉnh bình quân hàng năm	Giai đoạn 2016 - 2020		7 – 7,5%
	Giai đoạn 2021 - 2025		7%
	Giai đoạn 2021 - 2030		6,9%

(Nguồn: Tờ trình số 85/TTr-UBND ngày 17/06/2015 của UBND tỉnh Cà Mau)

- Các điều kiện để nâng cao chất lượng sản phẩm, tự động hóa, tiết kiệm chi phí sản xuất, hiện rất thuận lợi để Công ty áp dụng nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh.

8.3. Đánh giá sự phù hợp về định hướng phát triển của Công ty với định hướng của Ngành, của Nhà nước

Định hướng phát triển, kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty phù hợp với chính sách, quy hoạch của Nhà nước, địa phương và Chiến lược phát triển hạ tầng đô thị Việt Nam của Bộ Xây dựng.

Về vấn đề nguồn nước đầu vào của Công ty

Hiện tại, nguồn nước đầu vào của Công ty chủ yếu được lấy từ nguồn nước ngầm thông qua các giếng khoan. Do vậy lợi nhuận biên của Công ty sẽ thấp hơn so với các công ty khai thác nước từ nguồn nước mặt. Công ty đang có kế hoạch triển khai đầu tư các công trình để sử dụng nước sạch cấp từ sông Cừu Long theo quy hoạch cấp nước vùng của Bộ Xây Dựng.

Điều này cũng phù hợp với định hướng của tỉnh Cà Mau về vấn đề hạn chế dần - khai thác nước ngầm và Mục tiêu phát triển tổng quát của tỉnh Cà Mau được nêu trong Tờ trình số 85/TTr-UBND ngày 17/06/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Cà Mau đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030. Cụ thể là: "...Tài nguyên nước ngầm cần được khai thác sử dụng hợp lý, đồng thời cần có giải pháp về nguồn cấp nước sinh hoạt thay thế để hạn chế nguy cơ sụt lún đất làm địa hình ngày càng thấp, tăng tỷ lệ diện tích bị ngập triều...".

9. Chính sách đối với người lao động

9.1. Số lượng người lao động trong Công ty

Bảng 6: Số lượng người lao động trong Công ty tính tới thời điểm 17/02/2016

TT	Cơ cấu lao động	Số người	Tỷ lệ (%)
I	Phân theo trình độ lao động	267	100%
-	Đại học và trên đại học	88	32,95%
-	Cao đẳng, trung cấp	30	11,24%
-	Đã đào tạo qua các trường công nhân kỹ thuật, dạy nghề	43	16,10%
-	Lao động chưa qua đào tạo	106	39,71%
II	Phân theo tính chất lao động	267	100%
-	Lao động gián tiếp	65	24,34%
-	Lao động trực tiếp	202	75,66%
III	Phân theo giới tính	267	100%
-	Nam	234	87,64%
-	Nữ	33	12,36%

(Nguồn: Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau)

9.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp, Bảo hiểm xã hội

- Chính sách tuyển dụng và đào tạo: Theo Quy chế tuyển dụng và đào tạo của Công ty;
- Tiền lương, tiền thưởng: Theo Quy chế trả lương, thưởng của Công ty nhưng đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật, quyền và lợi ích của người lao động;

- Các chế độ làm thêm giờ, nghỉ phép, nghỉ lễ, nghỉ Tết, ốm đau, thai sản: Theo tình hình, đặc điểm sản xuất kinh doanh của Công ty và quy định của pháp luật;
- Thời gian làm việc: Tuần 48 giờ;
- Điều kiện làm việc của người lao động: Theo tình hình, đặc điểm sản xuất kinh doanh của Công ty và đảm bảo quyền, lợi ích của người lao động, phù hợp quy định pháp luật;
- Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế: Theo quy định pháp luật.
- Tất cả người lao động của công ty đều được ký hợp đồng lao động và đóng Bảo hiểm xã hội theo đúng quy định của Nhà nước.

9.3 Mức lương bình quân

- Mức lương bình quân năm 2014: 6.500.000 đồng/ tháng
- Mức lương bình quân năm 2015: 8.250.000 đồng/ tháng

10. Chính sách cổ tức

Công ty tiến hành trả cổ tức cho cổ đông khi kinh doanh có lãi và đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật; ngay khi trả hết số cổ tức đã định, Công ty vẫn đảm bảo thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn phải trả. Đại hội đồng cổ đông thường niên sẽ quyết định tỷ lệ cổ tức trả cho cổ đông dựa trên đề xuất của Hội đồng quản trị, kết quả kinh doanh của năm hoạt động và phương hướng hoạt động kinh doanh của năm tới.

Trước đây, Công ty hoạt động theo mô hình công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên và Công ty vừa chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần từ tháng 02/2016 nên Công ty không chia cổ tức vào các năm trước.

Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thành lập ngày 02/02/2016, Kế hoạch chia cổ tức của Công ty năm 2016 là 5,43%. Đến thời điểm lập bản Công bố thông tin, Công ty chưa tạm ứng hay chi trả cổ tức.

11. Tình hình tài chính

11.1. Một số chỉ tiêu tổng hợp

a) Kỳ kế toán

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc vào ngày 31/12 hàng năm. Riêng năm tài chính đầu tiên của Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau bắt đầu từ ngày 17/02/2016 đến ngày 31/12/2016 do đây là năm Công ty chuyển sang hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần.

b) Khấu hao tài sản cố định

Nguyên tắc ghi nhận TSCĐ hữu hình, TSCĐ vô hình

Tài sản cố định hữu hình, vô hình được ghi nhận theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên giá, giá trị hao mòn lũy kế và giá trị còn lại.

Phương pháp khấu hao TSCĐ hữu hình, TSCĐ vô hình

Tài sản cố định được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Thời gian khấu hao được xác định phù hợp với quy định tại Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25 tháng 4 năm 2013 của Bộ Tài chính, cụ thể như sau:

- Nhà cửa, vật kiến trúc	04 - 38 năm
- Máy móc, thiết bị	04 - 12 năm
- Phương tiện vận tải, truyền dẫn	04 - 30 năm
- Thiết bị, dụng cụ quản lý	04 - 06 năm

c) Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Công ty đã thực hiện tốt các nghĩa vụ công nợ cho các nhà cung cấp và đối tác, hiện Công ty không có bất cứ khoản nợ nào quá hạn. Các khoản nợ ngắn hạn, trung hạn và dài hạn đều được Công ty thanh toán đầy đủ và đúng hạn trong các năm qua.

d) Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty luôn nghiêm chỉnh thực hiện các chính sách thuế của Nhà nước cũng như các chính sách có liên quan đến người lao động.

Bảng 7: Các khoản phải nộp theo luật định giai đoạn 2014 – 02/2016 của Công ty

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/03/2015	16/02/2016	30/06/2016
Thuế và các khoản phải nộp Nhà Nước	2.953	2.935	1.336	1.753
Thuế Giá trị gia tăng	1.022	810	-	242
Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.120	1.276	372	540
Thuế tài nguyên	282	292	460	325
Các khoản phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	529	556	504	80

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 01/7/2014 đến 31/12/2014; Giai đoạn 01/01/2015 đến 31/3/2015; Giai đoạn 01/4/2015 đến 16/02/2016 của Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước và Công trình đô thị Cà Mau và và giai đoạn 17/02/2016 đến 30/06/2016 của CTCP Cấp thoát nước Cà Mau)

e) Tình hình trích lập các quỹ theo luật định

Bảng 8: Số dư các quỹ của Công ty

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/03/2015	16/02/2016	30/06/2016
----------	------------	------------	------------	------------

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/03/2015	16/02/2016	30/06/2016
Quỹ khen thưởng phúc lợi	18.238	-	0	(84)
Quỹ đầu tư phát triển	4.953	4.953	4.953	-
Tổng cộng	23.192	4.953	4.953	(84)

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 01/7/2014 đến 31/12/2014; Giai đoạn 01/01/2015 đến 31/3/2015; Giai đoạn 01/4/2015 đến 16/02/2016 của Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước và Công trình đô thị Cà Mau và và giai đoạn 17/02/2016 đến 30/06/2016 của CTCP Cấp thoát nước Cà Mau)

f) Tình hình công nợ hiện nay

Bảng 9: Các khoản phải thu của Công ty

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/03/2015	16/02/2016	30/06/2016
Các khoản phải thu ngắn hạn	109.869	73.618	186.741	184.382
Phải thu ngắn hạn	13.964	13.254	9.666	11.805
Trả trước cho người bán ngắn hạn	8.222	8.261	2.160	3.935
Phải thu nội bộ ngắn hạn	-	-	-	-
Phải thu ngắn hạn khác	89.157	53.576	183.615	168.642
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(1.474)	(1.474)	-	-
Các khoản phải thu dài hạn	434	434	-	-
Phải thu dài hạn khác	434	434	-	-
Tổng cộng	110.303	74.052	186.741	184.382

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 01/7/2014 đến 31/12/2014; Giai đoạn 01/01/2015 đến 31/3/2015; Giai đoạn 01/4/2015 đến 16/02/2016 của Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước và Công trình đô thị Cà Mau và và giai đoạn 17/02/2016 đến 30/06/2016 của CTCP Cấp thoát nước Cà Mau)

Bảng 10: Các khoản nợ phải trả của Công ty

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/03/2015	16/02/2016	30/06/2016
Nợ ngắn hạn	366.958	337.972	304.042	308.964

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/03/2015	16/02/2016	30/06/2016
Vay và nợ ngắn hạn	4.514	6.014	-	-
Phải trả người bán ngắn hạn	255.581	244.284	207.737	186.970
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	16.287	13.795	6.538	3.727
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	2.953	2.935	1.336	1.753
Phải trả người lao động	17.370	-	-	3.543
Chi phí phải trả ngắn hạn		-	300	-
Phải trả ngắn hạn khác	52.016	70.943	88.131	113.055
Quỹ khen thưởng phúc lợi	18.238	-	-	(84)
Nợ dài hạn	45.544	47.820	41.869	38.655
Vay dài hạn	45.544	47.820	41.869	38.655
Tổng nợ phải trả	412.502	385.792	345.912	347.629

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 01/7/2014 đến 31/12/2014; Giai đoạn 01/01/2015 đến 31/3/2015; Giai đoạn 01/4/2015 đến 16/02/2016 của Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước và Công trình đô thị Cà Mau và và giai đoạn 17/02/2016 đến 30/06/2016 của CTCP Cấp thoát nước Cà Mau)

g) Tổng dư nợ vay

Bảng 11: Các khoản nợ vay của Công ty

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/03/2015	16/02/2016	30/06/2016
Vay và nợ ngắn hạn	4.514	6.014	-	-
Vay và nợ dài hạn	45.544	47.820	41.869	38.655
Tổng cộng	50.058	53.834	41.869	38.655

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 01/7/2014 đến 31/12/2014; Giai đoạn 01/01/2015 đến 31/3/2015; Giai đoạn 01/4/2015 đến 16/02/2016 của Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước và Công trình đô thị Cà Mau và và giai đoạn 17/02/2016 đến 30/06/2016 của CTCP Cấp thoát nước Cà Mau)

h) Đầu tư tài chính

Bảng 12: Các khoản Đầu tư tài chính của Công ty

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/03/2015	16/02/2016	30/06/2016
Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	1.250	-	-	-
Cho các đội xây lắp vay	1.250	-	-	-

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 01/7/2014 đến 31/12/2014; Giai đoạn 01/01/2015 đến 31/3/2015; Giai đoạn 01/4/2015 đến 16/02/2016 của Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước và Công trình đô thị Cà Mau và và giai đoạn 17/02/2016 đến 30/06/2016 của CTCP Cấp thoát nước Cà Mau)

11.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 13: Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản của Công ty

Chỉ tiêu	Đơn vị	01/07/2014- 31/12/2014	01/01/2015- 31/03/2015	01/04/2015 - 16/02/2016
Khả năng thanh toán				
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	0,85	0,77	0,80
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,71	0,63	0,71
Cơ cấu vốn				
Hệ số nợ vay/Tổng tài sản	Lần	0,76	0,79	0,72
Hệ số nợ vay/Vốn chủ sở hữu	Lần	3,13	3,71	2,62
Hiệu quả hoạt động				
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	1,19	0,60	2,01
Vòng quay tổng tài sản	Vòng	0,14	0,07	0,21
Khả năng sinh lời				
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	0,03	0,03	0,04
Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh/Doanh thu thuần	%	0,04	0,08	0,03
Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở bình quân	%	0,02	0,01	0,03
Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	0,005	0,002	0,01

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 01/07/2014 đến 31/12/2014, Giai đoạn 01/01/2015 đến 31/03/2015 và Giai đoạn 01/04/2015 đến 16/02/2016 của Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước và Công trình đô thị Cà Mau)

12. Tài sản

12.1. Đất đai

Bảng 14: Tình hình sử dụng đất đai tại ngày 16/02/2016

TT	Địa điểm	Hình thức ¹	Hồ sơ pháp lý	Diện tích	Nhà xưởng
Khu vực TP Cà Mau (gồm 21 thửa đất)					
1	204 Quang Trung, Phường 5, TP Cà Mau, tỉnh Cà Mau	Đất thuê	Vào sổ 00621 Sở TNMT ngày 26/01/2007	1.991,3	Đất trụ sở Cơ quan
2	Phường 5, TP Cà Mau	Đất thuê	Số 117/QĐ-UB ngày 08/04/1994	484	Xây dựng trạm bơm
3	Phường 5, TP Cà Mau	Đất thuê	Số 542/QĐ-UB ngày 11/11/1995	100	Xây dựng trạm bơm số: 24
4	Phường 8, TP Cà Mau	Đất thuê	Số 214/QĐ-UB ngày 29/04/1996	78,87	Xây dựng trạm bơm số: 26
5	Phường 6, TP Cà Mau, Tỉnh Cà Mau	Đất thuê	Số 37/QĐ-CTUB ngày 04/04/2002	58.936,5	Nhà máy cấp nước số: 1
6	Xã An Xuyên và Phường 1, TP Cà Mau	Đất thuê	Số 711/QĐ-CTUB ngày 11/07/2001	51.929,2	Nhà máy cấp nước số: 2
7	Phường 5, TP Cà Mau, Tỉnh Cà Mau	Đất thuê	Số 30/QĐ-CTUB ngày 30/04/2004	13,5	Xây dựng trạm bơm số: 19
8	Phường 5, TP Cà Mau,	Đất thuê	Số 29/QĐ-	60	Xây dựng

¹ Giao/thuê

TT	Địa điểm	Hình thức ¹	Hồ sơ pháp lý	Diện tích	Nhà xưởng
	Tỉnh Cà Mau		CTUB ngày 30/04/2004		trạm bơm số: 23
9	Phường 6, TP Cà Mau, Tỉnh Cà Mau	Đất thuê	Số 39/QĐ-CTUB ngày 21/05/2004	72,3	Xây dựng trạm bơm số: 18
10	Phường 6, TP Cà Mau, Tỉnh Cà Mau	Đất thuê	Số 40/QĐ-CTUB ngày 21/05/2004	78	Xây dựng trạm bơm số: 1
11	Phường 4, TP Cà Mau, Tỉnh Cà Mau	Đất thuê	Số 37/QĐ-CTUB ngày 21/05/2004	30,5	Xây dựng trạm bơm số: 15
12	Phường 5, TP Cà Mau, Tỉnh Cà Mau	Đất thuê	Số 278/QĐ-CTUB ngày 15/11/2004	52	Xây dựng trạm bơm số: 2
13	Ngô Quyền - Phan Đình Phùng, P.2	Đất thuê	Chưa có GCN QSDĐ	30,9	Xây dựng trạm bơm số: 4
14	Đường Nguyễn Trãi, Phường 9	Đất thuê	Chưa có GCN QSDĐ	137,5	Xây dựng trạm bơm số: 7
15	Đường Hoàng Diệu, Phường 2	Đất thuê	Chưa có GCN QSDĐ	66	Xây dựng trạm bơm số: 12
16	Khu đô thị LICOGI - Phường 1	Đất thuê	Chưa có GCN QSDĐ	137	Xây dựng trạm bơm số: 16
17	Âu Cơ - An Dương Vương, Phường 7	Đất thuê	Chưa có GCN QSDĐ	132,6	Xây dựng trạm bơm số: 20
18	Lê Hồng Phong - Nguyễn Công Trứ,	Đất thuê	Chưa có GCN QSDĐ	35,99	Xây dựng trạm bơm số:

TT	Địa điểm	Hình thức ¹	Hồ sơ pháp lý	Diện tích	Nhà xưởng
	Phường 7				21
19	Đường Nguyễn Trãi, Phường 9	Đất thuê	Chưa có GCN QSDĐ	18	Xây dựng trạm bơm số: 22
20	Xã Lý Văn Lâm	Đất thuê	Chưa có GCN QSDĐ	1.067,75	Xây dựng trạm bơm số: 29
21	Phường 1, TP Cà Mau	Đất thuê	Chưa có GCN QSDĐ	45	Xây dựng trạm bơm số: 25

Khu vực các huyện (gồm 22 thửa đất)

1	Thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước, Tỉnh Cà Mau	Đất thuê	Quyết định số 338/QĐ-CTUB ngày 27/07/1997	119	Xây dựng trạm bơm
2	Thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước, Tỉnh Cà Mau	Đất thuê	Quyết định số 341/QĐ-CTUB ngày 10/07/1998	85	Xây dựng trạm bơm
3	Xã Quách Phẩm, huyện Đầm Dơi, Tỉnh Cà Mau	Đất thuê	Quyết định số 336/QĐ-CTUB ngày 29/07/1997	72	Xây dựng trạm bơm
4	Thị trấn Đầm Dơi, huyện Đầm Dơi, Tỉnh Cà Mau	Đất thuê	Quyết định số 98/QĐ-CTUB ngày 23/02/1998	340	Xây dựng trạm bơm
5	Thị trấn Đầm Dơi, huyện Đầm Dơi, Tỉnh Cà Mau	Đất thuê	Chưa có GCN QSDĐ	250	Xây dựng trạm bơm số: 2
6	Thị trấn Trần Văn Thời, huyện Trần Văn Thời, Tỉnh Cà Mau	Đất thuê	Quyết định số 519/QĐ-UB ngày 10/12/1997	160	Xây dựng trạm bơm

TT	Địa điểm	Hình thức ¹	Hồ sơ pháp lý	Diện tích	Nhà xưởng
7	Thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời, Tỉnh Cà Mau	Đất thuê	Quyết định số 31/QĐ-UB ngày 30/04/2004	1.487,5	Xây dựng trạm bơm
8	Thị trấn Trần Văn Thời, huyện Trần Văn Thời, Tỉnh Cà Mau	Đất thuê	Vào sổ 000038 Sở TNMT ngày 28/07/2010	200	Đất cơ sở sản xuất, kinh doanh
9	Thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời, Tỉnh Cà Mau	Đất thuê	Vào sổ 000290 Sở TNMT ngày 07/03/2011	3.725,7	Đất cơ sở sản xuất, kinh doanh
10	Thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời, Tỉnh Cà Mau	Đất thuê	Vào sổ 000291 Sở TNMT ngày 07/03/2011	4.586,8	Đất cơ sở sản xuất, kinh doanh
11	Thị trấn Cái Đôi Vàm, huyện Phú Tân, Tỉnh Cà Mau	Đất thuê	Vào sổ 000405 Sở TNMT ngày 20/09/2011	4.967,9	Đất cơ sở sản xuất, kinh doanh
12	Thị trấn Cái Đôi Vàm, huyện Phú Tân, Tỉnh Cà Mau	Đất thuê	Vào sổ 000404 Sở TNMT ngày 20/09/2011	1.284,4	Đất cơ sở sản xuất, kinh doanh
13	Thị trấn Thới Bình, huyện Thới Bình, Tỉnh Cà Mau (Thới Bình 2)	Đất thuê	Quyết định số 711/QĐ-UB ngày 20/07/2007	144,8	Đất cơ sở sản xuất, kinh doanh
14	Thị trấn Thới Bình, huyện Thới Bình, Tỉnh Cà Mau (Thới Bình 2)	Đất thuê	Quyết định số 00034/QĐ-UB ngày 21/05/2004	134	Xây dựng trạm bơm nước
15	Xã Trí Phải, huyện Thới Bình, Tỉnh Cà Mau	Đất thuê	Quyết định số 639/QĐ-UB ngày 08/12/1995	200	Xây dựng trạm bơm
16	Thị trấn U Minh, huyện U Minh, Tỉnh Cà Mau	Đất thuê	Quyết định số 1516/QĐ-CT ngày 10/12/1997	240	Xây dựng trạm bơm
17	Khu Khí Điện Đạm -	Đất thuê	Chưa có GCN	3.000	Trạm tăng áp

TT	Địa điểm	Hình thức ¹	Hồ sơ pháp lý	Diện tích	Nhà xưởng
	Khánh An		QSDD		Khánh An
18	Khu tạm tái định cư Khánh An	Đất thuê	Chưa có GCN QSDD	325	Trạm cũ
19	Đường Cà Mau - U Minh	Đất thuê	Chưa có GCN QSDD	1.500	Trạm số 5
20	Xã Khánh Hội, huyện U Minh	Đất thuê	Chưa có GCN QSDD	204	Trạm Khánh Hội
21	Huyện Ngọc Hiển	Đất thuê	Chưa có GCN QSDD	600	Trạm Ngọc Hiển
22	Huyện Ngọc Hiển	Đất thuê	Chưa có GCN QSDD	4.500	Trụ sở CNCN Ngọc Hiển

(Nguồn: Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau)

12.2. Tài sản cố định

Bảng 15: Giá trị tài sản cố định tại ngày 30/06/2016

Đơn vị: Triệu đồng

Tài sản	Nguyên giá	Giá trị hao mòn lũy kế	Giá trị Còn lại	%GTCL/ Nguyên giá
Tài sản cố định hữu hình	303.611	77.655	225.957	74,42%
Nhà cửa, vật kiến trúc	291.581	71.620	219.961	75,44%
Máy móc, thiết bị	6.464	4.827	1.637	25,32%
Phương tiện Vận tải, Thiết bị truyền dẫn	1.839	256	1.584	86,13%
Thiết bị dụng cụ quản lý	3.727	952	2.775	74,46%
Tài sản cố định vô hình	319	107	212	66,46%
Tổng cộng	303.930	77.762	226.169	74,41%

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn giai đoạn 17/02/2016 đến 30/06/2016 của CTCP Cấp thoát nước Cà Mau)

Bảng 16: Chi phí xây dựng cơ bản dở dang tại ngày 30/06/2016

Đơn vị: Triệu đồng

Tài sản	Giá trị
Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang dài hạn	-
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	39.821
Tổng cộng	39.821

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 01/7/2014 đến 31/12/2014; Giai đoạn 01/01/2015 đến 31/3/2015; Giai đoạn 01/4/2015 đến 16/02/2016 của Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước và Công trình đô thị Cà Mau và giai đoạn 17/02/2016 đến 30/06/2016 của CTCP Cấp thoát nước Cà Mau)

13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm giai đoạn 2016 – 2017**Bảng 17: Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2016 – 2017**

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016		Năm 2017	
	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2015 (*)	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2016
Vốn điều lệ	155.349	-	155.349	0,00%
Doanh thu thuần	106.480	-	122.731	15,26%
Lợi nhuận sau thuế	12.778	-	14.359	12,37%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	12,00%	-	11,70%	
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	8,23%	-	9,24%	
Cổ tức	5,43 %	-	6,06 %	

(Nguồn Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ngày 02/2/2016 Công ty CP Cấp nước Cà Mau)

(*): không xác định tỷ lệ tăng giảm của số kế hoạch 2016 so với năm 2015 do không thực hiện báo cáo kiểm toán giai đoạn năm 2015

Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nói trên:

Để đạt được những chỉ tiêu trong sản xuất kinh doanh, Công ty sẽ tiến hành các biện pháp sau:

❖ **Công tác quản lý sản xuất:**

- Tăng cường nâng công suất nguồn nước, tại các nhà máy nước trên cơ sở các biện pháp về kỹ thuật, về hệ thống bơm, hệ thống xử lý;
- Quản lý vận hành tốt các trạm bơm và nhà máy, duy tu, bảo dưỡng định kỳ các loại thiết bị, công nghệ;
- Tăng cường quản lý chất lượng nước cấp đạt theo tiêu chuẩn Quốc gia.

❖ **Công tác quản lý khách hàng, gia tăng sản lượng nước tiêu thụ:**

- Đầu tư mở rộng mạng lưới cấp nước đáp ứng tốt nhất yêu cầu dùng nước của khách hàng;
- Thực hiện tốt dịch vụ chăm sóc khách hàng, xây dựng, quảng bá thương hiệu qua chất lượng các sản phẩm và dịch vụ do Công ty cung cấp;
- Cải tiến các công tác ghi thu tiền nước, giảm tỷ lệ tồn thu xuống mức thấp nhất.

❖ **Giải pháp tiết kiệm chi phí:** Tập trung vào các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu sau:

- Tiết kiệm thông qua chi phí nhiên liệu và điện năng tiêu thụ:
 - + Chi phí nhiên liệu và điện năng là một trong những khoản chi phí lớn trong xây dựng giá thành nước, do đó cần phải có biện pháp tiết kiệm chi phí như sau:
 - Vận hành trạm bơm cấp 1 và thiết bị xử lý nước vào giờ thấp điểm, có giá điện thấp (đối với các Nhà máy);
 - Thay thế các thiết bị, máy bơm có công suất tiêu thụ điện lớn bằng các thiết bị máy bơm tiêu hao điện năng ít;
- Thông qua các biện pháp giảm chi phí khác:
 - + Nâng cao năng suất lao động, chống lãng phí về lao động và thời gian lao động vì đây là một trong những chi phí lớn trong giá thành nước. Giải pháp cụ thể là sắp xếp tinh gọn lại tổ chức bộ máy trong Công ty một cách khoa học, sắp xếp cải tiến công việc, định mức công việc, từng bước thực hiện khoán quỹ lương cho người lao động. Đối với lao động dôi dư, lao động không đáp ứng yêu cầu công việc, lao động không có trình độ, năng lực thì giải quyết cho nghỉ việc; Thực hiện đào tạo và đào tạo lại chuyên môn cho người lao động;
 - + Thực hiện các biện pháp nâng cao công tác quản lý cơ sở vật chất phương tiện, thiết bị, tiết kiệm hành chính, văn phòng và các chi phí phục vụ hoạt động của Công ty hợp lý;
 - + Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, mua sắm trang thiết bị, đầu tư công trình xây dựng đối với công trình do Công ty làm chủ đầu tư;
 - + Tiết kiệm chi phí thông qua việc chống thất thoát, thất thu nước.
 - + Phấn đấu hạ tỷ lệ thất thoát trong giai đoạn (2015-2017) còn trung bình 21% và giảm dần trong các năm sau;
 - + Tăng cường công tác quản lý đồng hồ nước, chống gian lận nước của khách hàng;

- + Thành lập đường dây nóng và Đội phản ứng nhanh để giải quyết những yêu cầu của khách hàng và xử lý sửa chữa các sự cố về giếng, mạng đường ống kịp thời;
- + Hàng năm có kế hoạch cải tạo các hệ thống cấp nước bị rò rỉ, thất thoát cao.

❖ **Giải pháp về tài chính:**

- Tập trung tích lũy về nguồn vốn trong Công ty, vốn vay để có đủ tiềm lực về tài chính thực hiện các dự án đầu tư mở rộng, cải tạo, nâng công suất các nhà máy nước, mở rộng mạng lưới cấp nước nhằm đáp ứng nhu cầu sử dụng nước sạch cho khách hàng;
- Tăng cường hiệu quả trong quản lý nguồn vốn, sử dụng vốn bằng các biện pháp như phân đoạn đầu tư theo nhu cầu thị trường, phát huy tối đa công suất của các công trình đã đầu tư.

❖ **Giải pháp về nhân sự:**

- Kiểm soát tốt quá trình đào tạo lại đội ngũ lao động, thực hiện các chính sách phù hợp để tránh làm biến động lực lượng lao động, giảm chi phí đào tạo.
- Rà soát, đánh giá năng lực, trình độ cán bộ quản lý, nhân viên và người lao động của toàn đơn vị để sắp xếp, bố trí hợp lý tạo điều kiện phát huy năng lực cá nhân; tiếp tục củng cố kiến thức toàn bộ máy tổ chức nhằm quản lý điều hành theo hướng tinh gọn, hiệu quả;
- Trên cơ sở kết quả đánh giá năng lực và kinh nghiệm, Công ty sẽ thực hiện công tác điều động luân chuyển cán bộ quản lý, người lao động phù hợp với trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tay nghề của từng người, đồng thời tạo điều kiện phát huy hết năng lực cá nhân;
- Thực hiện kế hoạch đào tạo, nâng cao trình độ cho cán bộ quản lý, người lao động, thực hiện thường xuyên theo kế hoạch hàng năm, ưu tiên cho đào tạo tại chỗ. Chú trọng đến việc tuyển dụng đội ngũ cán bộ công nhân viên có chuyên môn giỏi, có kinh nghiệm ở một số lĩnh vực quan trọng;
- Xây dựng chế độ đãi ngộ phù hợp cho người lao động, quan tâm hơn đối với người lao động có năng lực qua các biện pháp như: thưởng, tăng lương. Đồng thời xây dựng và phát động các phong trào phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật trong sản xuất tạo cho người lao động phấn đấu, học tập, rèn luyện để trở thành người lao động giỏi.

❖ **Giải pháp về thị trường:**

- Xây dựng và quảng bá thương hiệu của Công ty thông qua chất lượng các sản phẩm và dịch vụ chăm sóc khách hàng nhằm tạo cho người dân tin tưởng vào chất lượng sản phẩm và dịch vụ của Công ty.
- Thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn theo Thông tư số 08/2012/TT-BXD ngày 21/11/2012 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện bảo đảm cấp nước an toàn để khẳng định uy tín thương hiệu của Công ty trong lĩnh vực sản xuất và cung cấp nước sạch.

❖ **Giải pháp về công nghệ:**

- Thường xuyên cập nhật và ứng dụng công nghệ mới, vật liệu mới vào sản xuất – kinh doanh, đây là nền tảng cho hệ thống quản lý cụ thể như: ứng dụng các phần mềm về kế toán, văn phòng, quản lý khách hàng, quản lý tài sản ...
- Ứng dụng các công nghệ tự động hóa, quản lý hiệu quả, tổ chức triển khai ứng dụng nhanh trong sản xuất và có giải pháp tiên tiến trong vận hành hệ thống sản xuất nước sạch.

❖ **Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016 so với kế hoạch:**

Theo Kế hoạch năm 2016 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 02/02/2016, số liệu kế hoạch và ước tính thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2016 như sau:

	Kế hoạch 2016	Ước thực hiện 2016	Thực hiện/Kế hoạch
Tổng Doanh thu	106.480.000.000	104.826.560.000	98,45%
Lợi nhuận sau thuế	12.778.000.000	12.351.083.000	96,66%

Nguồn: Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau

14. Đánh giá của tổ chức tư vấn đối với kế hoạch 2016 và 2017 của Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau:

Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức của Công ty Cổ phần Cấp nước Cà Mau được đưa ra trên cơ sở các dự báo về kinh tế nói chung, các rủi ro dự đoán cũng như thực trạng và triển vọng kinh doanh của Công ty nói riêng. Trên cơ sở phân tích tình hình hoạt động kinh doanh, bối cảnh tài chính của Công ty cũng như phân tích thị trường ngành cung cấp nước tại địa bàn Tỉnh Cà Mau, VietinBankSc nhận thấy Công ty Cổ phần Cấp nước Cà Mau có khả năng đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức giai đoạn 2016 - 2017 như đã nêu ở mục trên nếu không gặp phải những rủi ro không lường trước được.

Chúng tôi cũng xin lưu ý rằng, ý kiến nhận xét nêu trên được đưa ra dưới góc độ đánh giá của tổ chức tư vấn, dựa trên cơ sở những thông tin được thu thập có chọn lọc và tính toán dựa trên lý thuyết về tài chính mà không hàm ý bảo đảm giá trị chứng khoán cũng như tính chắc chắn của các số liệu được dự báo. Nhận xét này chỉ mang tính tham khảo đối với nhà đầu tư.

15. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng:

Không có.

16. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh

❖ **Đẩy mạnh phát triển khách hàng**

- Ưu tiên đầu tư mở rộng mạng lưới đường ống cấp nước ra một số khu vực các phường, trung tâm và các xã vùng ngoại ô của thành phố Cà Mau;
- Tiếp nhận các trạm cấp nước nông thôn để mở rộng phạm vi hoạt động, phát triển khách hàng trong lĩnh vực cấp nước tại các huyện còn lại;
- Thực hiện các chương trình quảng bá thương hiệu, xây dựng lòng tin, tạo sự gắn bó khách hàng với Công ty.

❖ **Phát triển sản xuất – kinh doanh**

- Đầu tư thêm nguồn cấp tại thành phố Cà Mau, thị trấn các huyện và một số khu vực bất lợi nhưng có dân cư tập trung.
- Xây dựng và thực hiện kế hoạch thối rửa giếng, kiểm tra bảo trì hệ thống mạng, cải tạo hệ thống, áp dụng công nghệ mới để nâng cao sản lượng nguồn cấp;
- Mở rộng thêm một số ngành nghề kinh doanh khác như: sản xuất nước tinh khiết đóng chai, nước đá tinh khiết, dịch vụ sửa chữa điện – nước sau đồng hồ.

❖ **Nâng cao chất lượng nước cấp:**

- Đầu tư sửa chữa, cải tạo và nâng cấp hệ thống công nghệ lọc và xử lý nước đồng bộ, hoàn chỉnh cho từng nhà máy và các trạm cấp nước trong toàn hệ thống, phấn đấu chất lượng nước cấp luôn ổn định và đạt theo Quy chuẩn Quốc gia;
- Xây dựng các quy trình về thực hiện cấp nước an toàn, định kỳ 6 tháng phối hợp với các đơn vị chuyên ngành về quản lý Nhà nước kiểm tra lấy mẫu theo quy định.

❖ **Nâng cao hiệu quả sản xuất – kinh doanh:**

- Giảm các chi phí trong sản xuất thông qua việc tiết kiệm nhiên liệu và điện năng tiêu thụ của hệ thống công nghệ và thiết bị;
- Nâng cao năng suất lao động;
- Giảm tỷ lệ thất thoát, thất thu nước theo kế hoạch đề ra;
- Ứng dụng khoa học công nghệ vào công tác quản lý tài sản, vận hành và chăm sóc khách hàng;
- Khắc phục sửa chữa kịp thời khi có sự cố về giếng và mạng đường ống.

❖ **Định hướng phát triển:**

- Giữ vững và không ngừng mở rộng quy mô về cung cấp nước sạch cho sinh hoạt và sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh Cà Mau;
- Tập trung cho quản lý chất lượng sản phẩm nước sạch;
- Phát triển thêm một số sản phẩm, dịch vụ có liên quan sản phẩm chính của đơn vị nhằm tận dụng lợi thế hiện có và nâng cao hiệu quả kinh doanh;
- Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau khi đi vào hoạt động sẽ mở rộng qui mô, đầu tư chiều sâu để giảm chi phí, nâng cao chất lượng nước, chất lượng phục vụ, ...;
- Trong giai đoạn từ năm 2016 đến năm 2017 và những năm tiếp theo, Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau lựa chọn mục tiêu ưu tiên chất lượng nước và phục vụ là hàng đầu để phục vụ cho khách hàng với phương châm “Chất lượng hàng đầu, khách hàng là trên hết”;
- Ngoài ra, Công ty còn thực hiện một số loại hình kinh doanh song song khác có liên quan để mở rộng và nâng cao hiệu quả sản xuất - kinh doanh, tạo thêm nhiều việc làm cho người lao động như: giảm chi phí sản xuất, phát triển khách hàng ...;
- Dự kiến Công ty sẽ khai thác nguồn nước sông Hậu theo quy hoạch cấp nước vùng kinh tế trọng điểm đồng bằng sông Cửu Long.

17. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty:

Không có.

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Thành viên Hội đồng quản trị

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC DANH	GHI CHÚ
1	Lý Hoàng Trung	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Thành viên không điều hành
2	Trần Hoàng Khện	Thành viên	Thành viên điều hành
3	Phạm Phước Tài	Thành viên	Thành viên điều hành
4	Huỳnh Công Tấn	Thành viên	Thành viên không điều hành

Sơ yếu lý lịch các thành viên

➤ Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Họ và Tên : Lý Hoàng Trung
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 1960
- Số CMND : 380850339 Ngày cấp: 16/08/2013 Nơi cấp: CA Cà Mau
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 183 Nguyễn Tất Thành, phường 8, thành phố Cà Mau
- Số điện thoại liên lạc : 0913986706
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư cấp thoát nước
- Chức vụ hiện tại tại Công ty: Chủ tịch Hội đồng quản trị.
- Chức vụ hiện tại đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không.
- Quá trình công tác:

Từ tháng 01/1983 đến tháng 02/1986:	Cán bộ Phòng Kỹ thuật, Quản đốc phân xưởng sửa chữa lớn - Đóng mới Xí nghiệp Sửa chữa ô tô Minh Hải, trực thuộc Xí nghiệp Liên hiệp Vận tải ô tô Minh Hải - Sở Giao thông Vận tải Minh Hải
Từ tháng 3/1986 đến tháng 6/1989:	Cán bộ quản lý xây dựng cơ bản, Quản đốc phân xưởng chuỗi sấy xuất khẩu thuộc Xí nghiệp chế biến rau quả xuất khẩu -

	Liên hiệp Công ty Xuất nhập khẩu Minh Hải.
Từ tháng 7/1989 đến tháng 01/1997:	Phó quản đốc phân xưởng cơ khí, Trưởng phòng Kỹ thuật, Phó giám đốc Công ty cấp nước Minh Hải
Từ tháng 02/1997 đến tháng 12/2005:	Chuyên viên khối Xây dựng - Giao thông - Công nghiệp thuộc Văn phòng Ủy ban Nhân dân tỉnh Cà Mau
Từ tháng 01/2006 đến tháng 12/2012:	Giám đốc Ban Quản lý dự án văn hóa - xã hội thuộc Ủy ban Nhân dân tỉnh Cà Mau
Từ tháng 01/2013 đến ngày 12/3/2015:	Phó Trưởng Ban quản lý khu kinh tế tỉnh Cà Mau
Từ tháng 13/3/2015 đến 16/02/2016	Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước và Công trình đô thị Cà Mau
Từ ngày 17/02/2016 đến nay:	Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau

- Số cổ phần sở hữu: 5.476.721 cổ phần, tỷ lệ 35,25% Vốn Điều lệ.
 - Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu: 103.200 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,66% Vốn Điều lệ.
 - Số lượng cổ phần đại diện UBND tỉnh Cà Mau sở hữu: 5.373.521 cổ phần, chiếm tỷ lệ 34,59 % Vốn Điều lệ.
- Số cổ phần của người có liên quan: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% Vốn Điều lệ.
- Người có liên quan: Không có.
- Khoản nợ với Công ty: Không có.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không có.

➤ **Thành viên Hội đồng quản trị**

- Họ và tên : Trần Hoàng Khện
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 1964
- Số CMND : 381624172 Ngày cấp: 08/01/2009 Nơi cấp: CA Cà Mau
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Khu vực 1, thị trấn Năm Căn, huyện Năm Căn, Cà Mau
- Số điện thoại liên lạc : 0913690172

- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Khai thác thủy sản, (đang học Đại học Luật ngày 20/12/2016 thi tốt nghiệp).
- Chức vụ hiện tại tại Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc
- Chức vụ hiện tại đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không.
- Quá trình công tác:

Từ tháng 10/1981 đến 5/1983:	Cán bộ, thủ kho Công ty Lương thực huyện Ngọc Hiến, tỉnh Minh Hải
Từ năm 6/1983 đến 01/1985:	Cán bộ Ban Tổ chức Huyện ủy Ngọc Hiến, tỉnh Minh Hải
Từ tháng 02/1985 đến 11/1990:	Học Đại học Khai thác thủy sản
Từ tháng 12/1990 đến 9/1995:	Cán bộ, Phó phòng Tổ chức Hành chính Cảng Năm Căn, huyện Năm Căn, tỉnh Minh Hải.
Từ tháng 10/1995 đến 12/2000:	Thường vụ Liên đoàn Lao động huyện Ngọc Hiến, tỉnh Minh Hải
Từ tháng 01/2001 đến 3/2010:	Phó Phó Giám đốc Cảng Năm Căn, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau
Từ tháng 04/2010 đến 8/2014:	Giám đốc Công ty TNHH MTV Cảng Năm Căn, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau
Từ tháng 9/2014 đến 16/02/2016:	Phó Giám đốc công ty TNHH MTV Cấp thoát nước và Công trình đô thị Cà Mau.
Từ ngày 17/02/2016 đến nay:	Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau

- Số cổ phần sở hữu: 4.039.607 cổ phần, tỷ lệ 26,013% Vốn Điều lệ.
 - Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu: 8.300 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,053% Vốn Điều lệ.
 - Số lượng cổ phần đại diện UBND tỉnh Cà Mau sở hữu: 4.031.307 cổ phần, chiếm tỷ lệ 25,95 % Vốn Điều lệ.
- Số cổ phần của người có liên quan: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% Vốn Điều lệ.
- Người có liên quan: Không có.
- Khoản nợ với Công ty: Không có.

- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không có.

➤ **Thành viên Hội đồng quản trị**

- Họ và tên : Phạm Phước Tài
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 09/10/1974
- Số CMND : 381491647 Ngày cấp: 15/8/2006 Nơi cấp: CA Cà Mau
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Số 52 ấp Bà Điều, Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau
- Số điện thoại liên lạc : 0903677400
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư xây dựng
- Chức vụ hiện tại tại Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Giám đốc
- Chức vụ hiện tại đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không.
- Quá trình công tác:

Từ tháng 3/1995 đến tháng 6/2001:	Cán bộ phòng Kỹ thuật thuộc Công ty Công trình đô thị Cà Mau
Từ tháng 7/2001 đến 6/2007:	Phó phòng Kỹ thuật Thẩm định, Trưởng phòng Quản lý Thi công thuộc Công ty Cấp thoát nước và Công trình đô thị Cà Mau
Từ tháng 7/2007 đến 17/02/2016:	Trưởng phòng Kế hoạch Kỹ thuật thuộc Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước và Công trình đô thị Cà Mau
Từ ngày 18/02/2016 đến nay:	Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Giám đốc Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau

- Số cổ phần sở hữu: 4.083.307 cổ phần, tỷ lệ 26,28% Vốn Điều lệ.
 - Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu: 52.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,33% Vốn Điều lệ.
 - Số lượng cổ phần đại diện UBND tỉnh Cà Mau: sở hữu: 4.031.307 cổ phần, chiếm tỷ lệ 25,95 % Vốn Điều lệ.
- Số cổ phần của người có liên quan: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% Vốn Điều lệ.
- Người có liên quan: Không có.
- Khoản nợ với Công ty: Không có.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không có.

➤ **Thành viên Hội đồng quản trị**

- Họ và tên : Huỳnh Công Tấn
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 07/7/1977
- Số CMND : 380940141 Ngày cấp: 13/11/2013 Nơi cấp: CA Cà Mau
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Số 214 Ngô Gia Tự, phường 5, thành phố Cà Mau
- Số điện thoại liên lạc : 0939007565
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư cấp thoát nước
- Chức vụ hiện tại tại Công ty: Cán bộ Phòng Cấp nước an toàn, Thành viên Hội đồng quản trị.
- Chức vụ hiện tại đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không.
- Quá trình công tác:

Từ tháng 10/1995 đến 6/2001:	Cán bộ Công ty Cấp nước Minh Hải
Từ tháng 7/2001 đến 8/2014:	Phó Giám đốc, Giám đốc Xí nghiệp cấp nước thành phố Cà Mau thuộc Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước và công trình đô thị Cà Mau
Từ tháng 9/2014 đến ngày 17/02/2016	Cán bộ Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước và công trình đô thị Cà Mau
Từ ngày 18/02/2016 đến 15/9/2016:	Trưởng phòng Cấp nước an toàn, thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau
Từ ngày 16/9/2016 đến nay:	Cán bộ Phòng Cấp nước an toàn, Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau

- Số cổ phần sở hữu: 71.900 cổ phần, tỷ lệ 0,46% Vốn Điều lệ.
 - Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu: 71.900 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,46% Vốn Điều lệ.
 - Số lượng cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % Vốn Điều lệ.
- Số cổ phần của người có liên quan: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% Vốn Điều lệ.
- Người có liên quan: Không có.

- Khoản nợ với Công ty: Không có.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không có.

2. Ban Giám đốc:

TT	Họ và tên	Chức vụ
1	Trần Hoàng Khện	Giám đốc
2	Phạm Phước Tài	Phó Giám đốc

Sơ yếu lý lịch thành viên Ban Giám đốc

- **Giám đốc - Ông Trần Hoàng Khện** (Xem phần Hội đồng quản trị)
- **Phó Giám đốc – Ông Phạm Phước Tài** (Xem phần Hội đồng quản trị)

3. Ban Kiểm soát

TT	Họ và tên	Chức vụ
1	Mai Thị Hiền	Trưởng ban
2	Phan Thị Hà Thanh	Thành viên

Sơ yếu lý lịch thành viên Ban Kiểm soát

➤ Trưởng Ban Kiểm soát

- Họ và tên : Mai Thị Hiền
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 10/02/1969
- Số CMND : 381445213 Ngày cấp: 22/11/2005 Nơi cấp: CA Cà Mau
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 201 Trần Quang Khải, phường 5, thành phố Cà Mau
- Số điện thoại liên lạc : 0944531779
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Chức vụ hiện tại tại Công ty: Trưởng Ban kiểm soát.
- Chức vụ hiện tại đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không.
- Quá trình công tác:

Từ tháng 8/1985	Cán bộ kế toán Cảng Cà Mau, tỉnh Minh Hải
-----------------	---

đến 9/1988:	
Từ tháng 10/1988 đến 8/1990:	Đi học nghiệp vụ tại Trường Trung học Kinh tế Bạc Liêu, tỉnh Minh Hải
Từ tháng 9/1990 đến 3/1994:	Không công tác
Từ tháng 4/1994 đến 6/2001:	Cán bộ kế toán Công ty Cấp nước Minh Hải
Từ tháng 7/2001 đến 16/02/2016:	Cán bộ kế toán Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước và Công trình đô thị Cà Mau
Từ ngày 17/02/2016 đến nay:	Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau.

- Số cổ phần sở hữu: 6.200 cổ phần, tỷ lệ 0,039% Vốn Điều lệ.
 - Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu: 6.200 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,039% Vốn Điều lệ.
 - Số lượng cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % Vốn Điều lệ.
- Số cổ phần của người có liên quan: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% Vốn Điều lệ.
- Người có liên quan: Không có.
- Khoản nợ với Công ty: Không có.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không có.

➤ **Thành viên Ban Kiểm soát**

- Họ và tên : Phan Thị Hà Thanh
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 30/11/1978
- Số CMND : 380872247 Ngày cấp: 26/12/2009 Nơi cấp: CA Cà Mau
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 28 Trần Văn Bình, phường 5, thành phố Cà Mau
- Số điện thoại liên lạc : 0988169909
- Trình độ chuyên môn : Trung cấp kinh tế
- Chức vụ hiện tại tại Công ty: Thành viên Ban kiểm soát.
- Chức vụ hiện tại đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không.

- Quá trình công tác:

Từ tháng 9/1999 đến 6/2001:	Cán bộ kế toán Công ty Cấp nước Minh Hải.
Từ tháng 7/2001 đến 16/02/2016:	Cán bộ kế toán Công ty Cấp thoát nước và Công trình đô thị Cà Mau
Từ ngày 17/02/2016 đến nay:	Cán bộ kế toán kiêm thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau

- Số cổ phần sở hữu: 1.600 cổ phần, tỷ lệ 0,01% Vốn Điều lệ.
 - Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu: 1.600 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,01% Vốn Điều lệ.
 - Số lượng cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % Vốn Điều lệ.
- Số cổ phần của người có liên quan: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% Vốn Điều lệ.
- Người có liên quan: Không có.
- Khoản nợ với Công ty: Không có.

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không có.

4. Kế toán trưởng

- Họ và tên : Huỳnh Thiện Trị
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 08/7/1972
- Số CMND : 380711894 Ngày cấp:11/12/2014 Nơi cấp: CA Cà Mau
- Quốc tịch : Việt Nam Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú : 71-72 Khu ĐTM Tài lộc, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau
- Số điện thoại liên lạc : 0982726926
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Chức vụ hiện tại tại Công ty: Kế toán trưởng.
- Chức vụ hiện tại đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không.
- Quá trình công tác:

Tháng 10/1992 đến tháng 10/1993:	nhân viên Nhà hàng khách sạn Cà Mau, thuộc Công ty du lịch và dịch vụ Minh hải
Tháng 11/1993 đến tháng 06/1995:	Nhân viên kế toán Nhà hàng Khách sạn Phương Nam, thuộc Sở Thương Mại và Du lịch Minh Hải.

Từ tháng 7/1995 đến 01/1997:	Cá nhân viên kế toán tổng hợp Nhà hàng Xuân Hiền thuộc Công ty Thương nghiệp Ngọc Hiền, huyện Ngọc Hiền, tỉnh Minh Hải
Từ tháng 02/1997 đến 6/2001:	Nhân viên kế toán Công ty Công trình đô thị Cà Mau
Từ tháng 7/2001 đến 9/2010:	nhân viên kế toán Công ty Cấp thoát nước và Công trình đô thị Cà Mau
Từ tháng 10/2010 đến 9/2013	Phó phòng Kế toán Tài vụ Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước và Công trình đô thị Cà Mau
Từ tháng 10/2013 đến 16/02/2016	Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước và Công trình đô thị Cà Mau
Từ ngày 17/02/2016 đến nay	Kế toán trưởng Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau

- Số cổ phần sở hữu: 12.000 cổ phần, tỷ lệ 0,078% Vốn Điều lệ.
 - Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu: 12.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,078% Vốn Điều lệ.
 - Số lượng cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % Vốn Điều lệ.
- Số cổ phần của người có liên quan: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% Vốn Điều lệ.
- Người có liên quan: Không có.
- Khoản nợ với Công ty: Không có.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không có.

III. KẾ HOẠCH QUẢN TRỊ CÔNG TY

Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau sẽ chủ động sắp xếp lại mô hình tổ chức hoạt động cho phù hợp với mô hình Công ty đại chúng để đáp ứng yêu cầu hoạt động kinh doanh trong những năm tiếp theo. Công ty cam kết thực hiện theo các quy định hiện hành về quản trị công ty, cụ thể là Luật doanh nghiệp số 68/2014 ngày 26/11/2014 và Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ Tài chính quy định về Quản trị công ty áp dụng cho Công ty đại chúng.

Công ty luôn chú trọng việc nâng cao công ty tác quản trị; Xây dựng Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; Quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty làm cơ sở triển khai công tác quản lý, điều hành hoạt động của Công ty.

Rà soát lại toàn bộ máy nhân sự, kiện toàn tổ chức, tái cấu trúc bộ máy quản lý, điều hành phù hợp với mô hình theo hướng tinh gọn. Tuyển dụng những nhân sự có trình độ chuyên môn, năng lực, nhiệt tình công tác phù hợp với ngành nghề và phương hướng kinh doanh của Công ty.

BKS của Công ty hiện nay bao gồm 2 thành viên, trong đó có 1 thành viên đang là kế toán của Công ty, Công ty cam kết sẽ bầu thay thế/ bầu mới tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất ngay khi hết nhiệm kỳ. Hiện tại Công ty chưa có thành viên HĐQT độc lập, Công ty sẽ chú ý kiện toàn bộ máy vào thời gian tới.

Trường hợp Điều lệ hiện tại chưa tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Công ty sẽ xây dựng Điều lệ công ty trên cơ sở tham chiếu Điều lệ Mẫu áp dụng cho các công ty đại chúng theo Thông tư 121/2012/TT-BTC và tuân thủ Luật Doanh nghiệp.

Thường xuyên cập nhật các quy định, chủ trương, chính sách của Nhà nước để vận dụng, triển khai thực hiện tại Công ty. Thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

Tiếp tục nghiên cứu và đề ra các giải pháp, tổ chức triển khai thực hiện phương án tái cơ cấu, tinh gọn, kiện toàn bộ máy, hoàn chỉnh hệ thống để nâng cao hiệu quả hoạt động doanh nghiệp.

IV. PHỤ LỤC

- Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.
- BCTC kiểm toán giai đoạn 01/07/2014 - 31/12/2014, giai đoạn 01/01/2015 - 31/03/2015, giai đoạn 01/04/2015 - 16/02/2016 của Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước và công trình đô thị Cà Mau và BCTC soát xét giai đoạn 17/02/2016 - 30/06/2016 của Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau.

Cà Mau, ngày 23 tháng 03 năm 2017

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC CÀ MAU

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Lý Hoàng Trung

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN
NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM CHI NHÁNH TP HỒ CHÍ MINH**

PHÓ GIÁM ĐỐC



Trương Hưng Việt